

Bản án số: 28/2024/HSST

Ngày 24/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên.

Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1984 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn HĐ, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án: Bản án số: 133/2005/HSST ngày 13 + 14/4/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án số 731/2005/HSPT ngày 21/7/2005 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội, Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 20 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”; tiền sự: không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 07/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1991 tại Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm NC, xã CN, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th1 (chết) và bà Nguyễn Thị H1 (chết); vợ: Triệu Thị T; con: 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 61/2010/HSST ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo bị bắt từ ngày 07/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Văn H gọi điện thoại từ số 0372 238 383 đến số 0383 738 555 của Nguyễn Văn C đặt vấn mua 900.000 đồng ma túy ngựa và ma túy đá, C đồng ý. H chuyển khoản 900.000 đồng vào tài khoản 0388123999 mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội của C, hẹn địa điểm giao hàng tại khu vực bên xe buýt Núi Đồi thuộc địa phận thôn XD, xã TM, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau đó, C điều khiển xe taxi BKS 30A – 91479 đi đến khu vực Sông Công, tỉnh Thái Nguyên gặp một người nam giới không quen biết đứng ở rìa đường hỏi mua 900.000 đồng ma túy ngựa và ma túy đá, người đàn ông nhận tiền và đưa cho C 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên ma túy ngựa và ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, C chia số túy này thành 02 túi: 01 túi chứa 03 viên ma túy ngựa và một phần ma túy đá; 01 túi chứa 01 viên ma túy ngựa và số ma túy đá còn lại. C dự định giao cho H 01 túi chứa 03 viên ma túy ngựa và một phần ma túy đá, túi còn lại C giữ để bán khi có người mua. C giấu 02 túi ma túy vào hộc để đồ phía trước xe ô tô đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho H. Khi đi đến địa phận thôn PT, xã BH, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra bắt giữ người và tang vật.

Trên cơ sở lời khai của C, Tổ công tác tiến hành ra soát tại khu vực bên xe buýt Z thuộc địa phận thôn XD, xã TM, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và bắt giữ khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số: 6095/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 túi nilon bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,170 gam; 01 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,09gam. Tổng khối lượng 0,26 gam.

- 01 túi nilon bên trong có: Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,190 gam; 03 viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,310gam. Tổng khối lượng 0,5 gam.

* *Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai:* Khoảng 11 giờ 30 ngày 07/9/2023, H gọi điện cho bị cáo bảo lấy cho 03 viên ma túy ngựa và ma túy đá và chuyển khoản 900.000 đồng vào tài khoản 03881239999 của bị cáo tại MB. Nhận được tiền, bị cáo lên khu vực thành phố Sông Công, Thái Nguyên hỏi mua của người đàn ông không quen 900.000 đồng ma túy ngựa và ma túy đá, người đàn ông đưa cho bị cáo 01 túi nilon bên trong có 04 viên ma túy ngựa và ma túy đá. Sau đó, bị cáo chia ma túy thành 02 túi, trong đó 01 túi chứa 01 túi ma túy ngựa và ma túy đá, túi này bị cáo để bán nếu có người mua; còn 01 túi chứa 3 viên ma túy ngựa và ma túy đá thì bị cáo mang về giao cho H. Trên đường về đến thôn PT, xã BH thì bị Công an kiểm tra, thu giữ ma túy. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* *Bị cáo Nguyễn Văn H khai:* Khoảng 11h30, bị cáo gọi điện cho C đặt vấn đề mua 900.000 đồng ma túy ngựa và ma túy đá, C đồng ý nên bị cáo chuyển 900.000 đồng vào tài khoản của C, C hẹn giao hàng tại bến xe Z, xã TM. Đến khoảng 13h cùng ngày, bị cáo gọi điện hỏi C thì C nói “đang thay dầu xe, chờ tý nữa”. Khi bị cáo đang chờ C đến thì bị Công an bắt giữ. Bị cáo nhận thấy, hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 22/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn luận tội:*

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn C mức án tù 36 đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn H mức án tù 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên; tịch thu sung công 02 điện thoại di động của các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h ngày 07/9/2023, Nguyễn Văn H gọi điện cho Nguyễn Văn C đặt vấn mua 900.000 đồng ma túy ngựa và ma túy đá, C đồng ý. H chuyển khoản 900.000 đồng vào tài khoản 0388123999 mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội của C, hẹn địa điểm giao hàng tại khu vực bến xe buýt Z thuộc địa phận thôn XD, xã TM, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau đó, C điều khiển xe taxi BKS 30A - 91479 đi đến khu vực Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mua của người nam giới không quen 900.000 đồng được 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên ma túy ngựa và ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, C chia số túy này thành 02 túi gồm: 01 túi bên trong chứa 03 viên ma túy ngựa và một phần ma túy đá đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,5 gam, C dự định đưa cho H; còn 01 túi chứa 01 viên ma túy ngựa và số ma túy đá đều là ma túy Methamphetamine,

tổng khối lượng 0,26 gam, C giữ để bán khi có người mua. Trên đường C đến điểm hẹn thì bị kiểm tra bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Văn C đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn H đã chuyển khoản số tiền 900.000 đồng cho Nguyễn Văn C để mua ma túy ngửa và ma túy đá. C dự định giao cho H 03 viên ma túy ngửa và một phần ma túy đá đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,5 gam nhưng H chưa kịp nhận ma túy thì bị bắt nên H chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy mà C dự định giao cho H. Hành vi của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do bị cáo H chưa nhận được ma túy nên H phạm tội chưa đạt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về nhân thân: Bị cáo C có 01 tiền án; bị cáo H có 01 tiền án đã được xóa nhưng thể hiện nhân thân xấu.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo C phạm tội khi bản án hình sự số 731/HSPT ngày 21/7/2005 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội, Tòa án nhân dân Tối cao chưa được xóa nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo đều đã có tiền án và phải đi chấp hành án tại trại giam. Tuy nhiên sau khi trở về địa phương, các bị cáo không coi đó là bài học để sửa chữa bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng thể hiện bản chất ham chơi, coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình

phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với hành vi tàng trữ 0,26 gam ma túy loại Methamphetamine của Nguyễn Văn C: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày 27/12/2023, bị cáo C khai số ma túy này bị cáo giữ để sử dụng nên Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số: 23/2023/HSST-QĐ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn điều tra, xác minh làm rõ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của C. Tuy nhiên, tại Công văn số: 26/CV-VKS ngày 02/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 22/11/2023. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xác định, bị cáo tàng trữ 0,26 gam ma túy Methamphetamine để bán nên thu hút về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và không có căn cứ đề cập xử lý đối với C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo C: Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan, Công an huyện Sóc Sơn điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn C và Giám định viên là vật cấm lưu hành trái phép nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc bán ma túy nên tịch thu sung công.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Văn C** 36 (ba mươi sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Văn H** 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2023.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn C và Giám định viên, tịch thu sung công 01 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2023 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng